

# Thư Số 162 Gửi Người Lính Quân Đội Nhân Dân Việt Nam.

\*\*\*

## Phạm Bá Hoa

Tôi là người Việt Nam. Chào đời năm 1930 tại làng Đại Ngãi, quận Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. Phục vụ quân lực Việt Nam Cộng Hòa từ ngày 12/5/1954 đến Giờ Thứ 25 ngày 30/4/1975. Sau ngày tang thương này, nhóm cầm quyền Việt Cộng đẩy tôi -và đồng đội của tôi- vào trại tập trung Long Giao tỉnh Long Khánh ngày 14/6/1975, chuyển đến trại tập trung Suối Máu tỉnh Biên Hòa tháng 10/1975 trên đất Nam, chuyển đến trại tập trung Yên Bái tỉnh Hoàng Liên Sơn trên đất Bắc ngày 16/6/1976, chuyển xuống trại tập trung Nam Hà tỉnh Hà Nam Ninh tháng 4/1978. Ra khỏi trại tập trung ngày 9/9/1987 về đến nhà ở Sài Gòn chiều ngày 12/9/1987. Rời khỏi Việt Nam ngày 29/3/1991 trong đợt HO5 sang Thái Lan làm thủ tục, và chiều ngày 5/4/1991 đặt chân đến Hoa Kỳ tị nạn Việt Cộng. Tôi chưa bao giờ, và sẽ không bao giờ về Việt Nam khi Việt Cộng độc tài còn cai trị quê hương tôi.

Tuy tên Quốc Gia và Quân Lực mà tôi phục vụ không còn nữa, nhưng **linh hồn trong quốc kỳ nền vàng ba sọc đỏ vẫn nguyên vẹn trong tôi, và tôi không bao giờ quên chuỗi tội ác mà các nhóm cầm quyền Việt Cộng gây ra cho Dân Tộc và Tổ Quốc Việt Nam từ ngày 2/9/1945 đến nay.**

Ước mơ của tôi là được trở về Việt Nam sống trên quê hương cội nguồn của mình dưới chế độ dân chủ tự do. Vì vậy mà ước mơ đó luôn thúc đẩy tôi chọn lọc các tin tức và đưa vào nội dung này, giúp Các Anh và những thành phần yêu chuộng dân chủ tự do có nét nhìn rộng hơn và rõ hơn, về chế độ độc tài + gian trá + tự cao + tham nhũng, về những sự kiện trên thế giới liên quan trực tiếp lẫn gián tiếp đến mục tiêu ngăn chặn tham vọng thống trị thế giới của Trung Cộng, mà Hoa Kỳ và một số quốc gia phát triển đang thực hiện.

Khi nhóm cầm quyền Việt Cộng suy yếu đến hỗn loạn, hoặc Trung Cộng suy yếu đến mức mà nhóm cầm quyền Việt Cộng không thể dựa được nữa, đó là cơ hội cho Các Anh và toàn dân đứng lên giành lại Quyền Làm Người của mình, nối tiếp dòng lịch sử oai hùng của dân tộc từ ngàn năm trước.

Hãy nhớ, Các Anh là Người Lính trong quân đội gắn liền với hai chữ "Nhân Dân", phải hiểu là Các Anh có trách nhiệm bảo vệ Nhân Dân, bảo vệ Tổ Quốc, **vì Tổ Quốc với Nhân Dân là trường tồn**, trong khi đảng cộng sản hay bất cứ đảng nào độc tài nào cầm quyền cũng chỉ một giai đoạn của lịch sử. Ngay cả Cộng Sản Quốc Tế là Liên Xô như đang chờ nắm quyền thống trị thế giới vô sản, đã phải sụp đổ từ đầu năm 1991 vì bản chất độc tài độc ác của cộng sản. Cộng sản Liên Xô sụp đổ, kéo theo nhóm quốc gia cộng sản vùng Đông Châu Âu cùng sụp đổ. Cuối năm 2024 vừa qua, quốc gia Syria độc tài đã bị người dân nổi dậy lật đổ, Tổng Thống độc tài xứ này cùng gia đình bay sang Nga tị nạn. **Các quốc gia độc tài -nhất là cộng sản- còn sót lại nói chung, và cộng sản Việt Nam nói riêng, cũng trong quy luật đó.**

Chưa hết, Các Anh hãy nhớ lại vào nửa thế kỷ trước đó, phát xít Đức bắt đầu chiến tranh xâm lăng Ba Lan từ tháng 10/1939 và chiếm gần hết Châu Âu, trong khi phát xít Nhật bắt

đầu chiến tranh với Hoa Kỳ từ tháng 12/1941 và chiếm gần hết các quốc gia vùng Đông Nam Châu Á, nhưng đến nửa cuối năm 1945 thì cả Đức lẫn Nhật phải gục ngã, vì họ là chế độ độc tài độc ác không thể tồn tại dài lâu. Và nội dung tôi gửi đến Các Anh được đặt trên căn bản đó.

Xin nói thêm cho rõ. Với những bài văn bài thơ của các tác giả ở trong nước, tôi xin sử dụng chữ viết truyền thống thay thế chữ viết thời Việt Cộng, ngoại trừ những nhóm chữ thời Việt Cộng mà tôi không hiểu nghĩa.



Tiếp theo trận chiến kinh hoàng tại Bình Long - An Lộc hồi tháng 4-6/1972, lá thư này tóm lược những bài viết về trận chiến phản công khốc liệt để chiếm lại **“Tỉnh Quảng Trị và Cổ Thành Đinh Công Tráng”** hồi tháng 6-9/1972, sau khi hai cánh quân Việt Cộng từ nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa vượt qua Vĩ Tuyến 17, và theo đường Trường Sơn xâm lăng Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi. .

Tóm lược bài viết của tác giả Phạm Thắng Vũ ngày 16/2/2024.

**Quảng Trị là tỉnh cực Bắc của Việt Nam Cộng Hòa, có cầu Hiền Lương ngang sông Bến Hải -biểu tượng của vĩ tuyến 17- biên giới giữa hai quốc gia: “Việt Nam Cộng Hòa dân chủ tự do, và Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa cộng sản độc tài”.**

**Năm 1823, Vua Minh Mạng cho xây thành tại tỉnh Quảng Trị với tên “Đinh Công Tráng”.** Sơ khởi, thành này xây bằng đất nện.. Mười lăm năm sau -**năm 1838**- xây lại bằng gạch. Theo tài liệu, thành Đinh Công Tráng có dạng hình vuông, chu vi tường thành gần 2.000 thước, cao 9 thước, dưới chân dày 12 thước. Bao quanh có hệ thống hào rộng 4 thước, sâu 8 thước. Bốn góc thành là 4 pháo đài cao, và nhô hẳn ra ngoài.

Trước khi Quảng Trị bị quân Việt Cộng tấn công, bên trong trong Cổ Thành là căn cứ của Bộ Chỉ Huy Tiểu Khu Quảng Trị, và Bộ Tham Mưu Sư Đoàn 3 Bộ Binh. Sư Đoàn này thành lập hồi tháng 10/1971, trách nhiệm phòng thủ tỉnh Quảng Trị.

Với tình hình tại Quân Đoàn 1 trong mùa hè 1972, Bộ Tổng Tham Mưu tăng cường 2 Lữ Đoàn Thủy Quân Lục Chiến cho Quân Đoàn 1. .

**Ngày 30/3/1972** -đúng 12 giờ trưa- quân Việt Cộng bất ngờ tấn công Quảng Trị từ hai hướng:

- Hai Sư Đoàn Việt Cộng (304 và 308) với đoàn xe tăng, vượt qua cầu Hiền Lương tấn công từ phía Bắc Quảng Trị.

- Một Sư Đoàn Việt Cộng (324B) với đoàn xe tăng, từ lãnh thổ Lào, theo đường 9 qua Khe Sanh, từ phía Tây tấn công vào thung lũng sông Thạch Hãn.

- Cả hai cánh quân Việt Cộng, được yểm trợ hỏa lực Pháo Binh các loại, cùng với các loại hỏa tiễn chống chiến xa, hỏa tiễn tầm xa, và hỏa tiễn địa không. Cuộc tấn công quá bất ngờ, với lực lượng quá đông, và hỏa lực quá mạnh của quân Việt Cộng, làm cho một loạt căn cứ hỏa lực **Bá Hộ**, Holcomb, **Sarge**, Fuller, **Khe Gió**, Carrol, **Mai Lộc**, và **Ái Tử**, thất thủ.

**Chiều ngày 30/3/1972, Tư Lệnh Sư Đoàn 3 -Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai- có phiên họp khẩn cấp với các đơn vị trưởng thuộc quyền, ông ra lệnh rút lui vào hướng Huế. Trong khi đang chuẩn bị, thì được lệnh của Trung Tướng Hoàng Xuân Lãm -Tư Lệnh Quân Đoàn 1- phải tử thủ Quảng Trị, nhưng Chuẩn Tướng Giai và bộ tham mưu Sư Đoàn vẫn rời Cổ Thành Quảng Trị, lên trực thăng bay vào Đà Nẵng, trong khi các đơn vị thuộc Sư Đoàn 3 tự động tháo chạy trên quốc lộ 1 về hướng Huế.**

Vậy là, Quảng Trị và Cổ Thành Đinh Công Tráng vào tay quân Việt Cộng.

### **Đại lộ kinh hoàng.**

“**Đại Lộ Kinh Hoàng**”, là tên mà nhà báo **Nguy Thanh** -đặc phái viên của báo Sóng Thần- đặt cho đoạn đường dài khoảng 9 cây số trên quốc lộ 1, từ cầu Bến Đá tới cầu Trường Phước, quận Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

Trong cuộc tấn công của quân Việt Cộng từ hướng Bắc và hướng Tây Quảng Trị, chiếm một loạt các căn cứ quân sự và cơ sở hành chính, người dân cùng với người lính tháo chạy trên quốc lộ 1 về hướng Thừa Thiên - Huế, đã bị các loại pháo binh và hỏa tiễn của quân Việt Cộng bắn xối xả vào đoàn người đông đảo trên đoạn đường quốc lộ 1, giữa các đụn cát trắng, không nhà cửa, không cây cao, mà chỉ là các lùm cỏ. Người chạy loạn lần lượt gục ngã!

Một người lính Thủy Quân Lục Chiến nước mắt chan hòa, đứng lặng giữa hàng ngàn xác chết bên cạnh những chiếc xe hơi, xe đạp, xe gắn máy, nằm ngổn ngang, chổng gọng, những gồng gánh, bao bọc bị đạn pháo đổ ra tung tóe. Những chiếc xe jeep, xe hồng thập tự, vết đạn xuyên lỗ chỗ. Ngọn gió Lào nóng rát mặt, đẩy đưa cánh cửa xe cho thấy những xác người nằm trên băng ca, những cọng băng phát phơ chỉ còn bám vào bộ xương khô bởi mấy rễ xương sườn.

Có bộ xương em bé nằm trên bộ xương người mẹ dưới một bụi gai. Có xác khô đét như người tiền sử nằm giữa đám cỏ may bên lề đại lộ... Có xác nằm sấp, có xác nằm co như còn mong bờ đất dưới ruộng che chở cho mình thoát tầm đạn giặc.....

Tất cả im ắng, không có tiếng người, không có tiếng chim kêu. Chỉ có những tiếng phành phạch của những tấm bạt xe, những manh quần, vạt áo cứng còng vì bê bết máu khô, đang bị gió lùa bay lên như những cái vẫy tay kêu cứu. Thỉnh thoảng, có một mảnh vải, một mảnh băng tuột ra, bay bồng theo gió rồi mắc trên những bụi cây gai trên đồng trống khô cằn.....

Trên mặt lộ, mỗi xác chết như đã in hình dáng của mình trên nhựa đường bằng một quầng đen đậm. Đó đây, giữa đám xác người, người ta còn nhìn thấy rải rác những đuôi đạn súng cối 61 ly và B40 là những vũ khí có tầm xa không quá 1 cây số nằm ngổn ngang. **Thì ra quân Việt Cộng đã đứng rất gần để bắn vào đoàn người chạy loạn. Họ đã bắn người**



như bắn bia. Bắn cho đến người cuối cùng ngã xuống chết. Bất kể đàn ông, đàn bà, bất kể người già hay trẻ thơ ...

**Khoảng 2.000 người cả dân lẫn quân đã chết. Trong số đó có 1.841 xác còn nguyên vẹn, số còn lại là xác người bị tan nát!** Khoảng 500 chiếc xe 4 bánh trở lên của người dân lẫn của quân đội, bị cháy hoặc bị bắn tan tành. Xác xe và xác người, ngổn ngang trên đoạn đường “đại lộ kinh hoàng”!

**Thật là rừng rợn với tội ác khủng khiếp của quân Việt Cộng .....**

\*\*\*

### **Việt Nam Cộng Hòa và Hoa Kỳ.**

Sau khi mất Quảng Trị và Cổ Thành Đỉnh Công Tráng, **Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu** cử:

- **Thiếu Tướng Ngô Quang Trưởng** -đang là Tư Lệnh Quân Đoàn 4- bay ra Đà Nẵng thay thế Trung Tướng Hoàng Xuân Lãm trong chức vụ Tư Lệnh Quân Đoàn 1.

- **Chuẩn Tướng Bùi Thế Lân**, thay thế Trung Tướng Lê Nguyên Khang trong chức vụ Tư Lệnh Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến.

Cùng lúc, Bộ Tổng Tham Mưu tăng cường thêm cho Quân Đoàn 1:

- Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù.
- Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù.
- Liên Đoàn 1 Biệt Động Quân.
- Trung Đoàn 4 thuộc Sư Đoàn 2 Bộ Binh.

Với nhiệm vụ phản công tái chiếm các căn cứ và các cơ sở đã bị quân Việt Cộng chiếm.

**Ngày 25/5/1972, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu** tuyên bố “**bằng mọi giá sẽ chiếm lại Quảng Trị và Cổ Thành Đỉnh Công Tráng**”.

**Giữa tháng 6/1972**, quân đội Hoa Kỳ và quân lực Việt Nam Cộng Hòa tập trung lực lượng -nhất là Hải Quân và Không Quân Hoa Kỳ- bắt đầu phản công mạnh mẽ. Trận chiến trong mùa hè năm 1972 ở tỉnh Quảng Trị, diễn ra cực kỳ quyết liệt và ác liệt nhất trong suốt cuộc chiến mà Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa xâm lăng Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi.

### **Diễn tiến trận chiến phản công chiếm lại Quảng Trị và Cổ Thành Đỉnh Công Tráng.**

**Từ ngày 26/6/1972**, Không quân Hoa Kỳ bắt đầu ném bom rải thảm Quảng Trị để chuẩn bị trận chiến phản công. **Mục tiêu của Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa là phải giành chiến thắng trước ngày 13/7/1972**, vì đó là ngày mà Hội Nghị Paris nhóm họp trở lại.

**Ngày 28/6/1972, Thiếu Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn 1**, phát lệnh khởi binh “**chiến dịch Lam Sơn 72**” với hai cánh quân:

- **Chiều 28/6/1972**, sau khi vượt sông Mỹ Chánh, lực lượng Việt Nam Cộng Hòa cô lập được một bộ phận của hai Sư Đoàn quân Việt Cộng khu vực nam sông Mỹ Chánh.

- Ngày 29/6/1972, hai Lữ Đoàn Thủy Quân Lục Chiến tấn công các khu vực Diên Khanh, Xuân Viên, Kim Giao thuộc huyện Hải Lăng, phối hợp được với một Lữ Đoàn Thủy Quân Lục Chiến tấn công vào Mỹ Thủy và Cổ Lũy.

**Đầu tháng 7/1972**, các cánh quân Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi bắt đầu cuộc phản công chiếm lại tỉnh lỵ Quảng Trị, và Cổ Thành Đỉnh Công Tráng. Lúc ấy, quân lực Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi khoảng 35.000 quân, gồm:

- Lữ Đoàn Nhảy Dù 1, 2, và 3.
- Liên Đoàn 81 Biệt Kích Dù.
- Thiết Đoàn 7 và 18 Kỵ Binh (Thiết Giáp và Chiến Xa).
- 3 Lữ Đoàn Thủy Quân Lục Chiến.
- Các Tiểu Đoàn Pháo Binh và Công Binh.

Hoa Kỳ sử dụng Không Quân và Hải Quân với hỏa lực mạnh nhất trong trận chiến phản công này.

**Quân Việt Cộng phòng thủ tỉnh lỵ Quảng Trị, gồm:**

- 3 Trung Đoàn bộ binh.
- 2 Tiểu Đoàn địa phương.
- 2 Sư Đoàn vừa được tăng viện.
- 1 Trung Đoàn được tăng viện phòng thủ phía Tây tỉnh lỵ Quảng Trị.

**Từ ngày 3 đến ngày 6/7/1972**, sau khi diệt từng chốt chặn của quân Việt Cộng trên khoảng cách từng đoạn một, Lữ Đoàn Nhảy Dù và Liên Đoàn 1 Biệt Động Quân đã vào đến ngoại vi tỉnh lỵ Quảng Trị.

**Ngày 7/7/1972**, thời hạn chiếm lại Cổ Thành Quảng Trị sắp hết, nhưng đà tiến quân vẫn chưa đạt được. Hoa Kỳ tăng cường hỏa lực, nâng tổng số đạn pháo binh bắn vào tỉnh lỵ Quảng Trị từ 8.000 viên mỗi ngày, lên 15.000 viên mỗi ngày, có ngày lên đến 30.000 viên đạn pháo binh. Cùng lúc, sử dụng từ 40 đến 60 phản lực cơ bản hỏa tiễn xuống mỗi ngày, trong khi oanh tạc cơ B52 ném hàng loạt bom mỗi ngày dọc theo sông Thạch Hãn để diệt đám quân Việt Cộng vượt sông vào tăng viện cho quân trú phòng tỉnh lỵ Quảng Trị và Cổ Thành Đỉnh Công Tráng.

**Ngày 13/7/1972**, trực thăng chở **Đại Tá Nguyễn Trọng Bảo** -tham mưu phó Sư Đoàn Nhảy Dù- và 8 sĩ quan tham mưu đi đốc thúc việc cắm cờ tại Quảng Trị và Cổ Thành, tạo thanh thế tại bàn đàm phán ở Paris, bị phòng không của quân Việt Cộng bắn rớt .....

**Sáng ngày 14/7/1972**, một đội biệt kích đột nhập vào phía đông Cổ Thành bằng cách lườn lách qua một nghĩa địa của cộng đồng Thiên Chúa giáo phía nhà thờ Trì Bưu, rồi men theo các đường cống thoát nước, leo lên vách tường Cổ Thành định cắm cờ và chụp ảnh, nhưng chưa kịp cắm thì bị quân Việt Cộng bắn xối xả nên phải tuột xuống rút lui.

**Cùng ngày 14/7/1972**, Sư Đoàn Nhảy Dù và Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến tấn công đợt 2 vào tỉnh lỵ Quảng Trị. Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù tấn công Quy Thiện và Trì Bưu. Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù tấn công Tích Tường và Như Lệ. - Lữ Đoàn 147 và Lữ Đoàn 369 TQLC tiến sát sông Vĩnh Định, tấn công chiếm An Tiêm, Nại Cửu, và Bích La Đông.

**Ngày 16/7/1972**, Sư Đoàn Nhảy Dù và Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến chiếm các mục tiêu theo kế hoạch. Quân Việt Cộng bị tổn thất rất nặng, phải tháo chạy ra Ái Tử - Đông Hà.

Tái chiếm xong, Nhảy Dù và Thủy Quân Lục Chiến bố trí lực lượng bao vây ba mặt chung quanh tỉnh lỵ Quảng Trị, ngăn chặn đường tiếp vận của quân Việt Cộng vào tỉnh lỵ và Cổ Thành, trong khi Không Quân Hoa Kỳ liên tục ném bom, và Hải Quân Hoa Kỳ bắn các loại pháo binh vào tỉnh lỵ Quảng Trị, cổ thành Đỉnh Công Tráng, và dọc theo sông Thạch Hãn.

**Ngày 22/7/1972**, tuyến phòng thủ của quân Việt Cộng tại Long Quang, bị quân lực Việt Nam chúng tôi tấn công với sự yểm trợ của Pháo Binh, Chiến Xa, và oanh tạc cơ cùng phản lực cơ bắn hỏa tiễn và ném bom chọc thủng tuyến phòng thủ này ngay trong đêm, do bộ binh đột kích và đào hào siết vòng vây.

**Ngày 25/7/1972**, tỉnh lỵ và Cổ Thành Quảng Trị hứng chịu 35.000 quả đạn pháo binh, cộng với hàng loạt oanh tạc cơ ném bom xuống Cổ Thành Quảng Trị. Diện tích Cổ Thành rộng 3 cây số vuông, có ngày hứng chịu hơn 20.000 quả đạn đại bác cỡ lớn. Với việc huy động một số lượng bom đạn khổng lồ, Việt Nam và Hoa Kỳ hoàn toàn có ưu thế áp đảo về hỏa lực.

**Từ ngày 25 đến 27/7/1972**, **Tướng Lê Quang Lương** tung lực lượng dự bị cuối cùng là Liên Đoàn 81 Biệt Kích Dù, tiến sát góc Đông Nam Cổ Thành, với sự yểm trợ hỏa lực cho tiểu đội nhiều lần leo lên tường thành để cắm quốc kỳ, nhưng đều bị hỏa lực quân Việt Cộng phòng thủ bắn quyết liệt, nên chưa đạt được mục đích.

**Ngày 28/7/1972**, **Thiếu Tướng Ngô Quang Trưởng** quyết định dừng cuộc tấn công của Sư Đoàn Nhảy Dù, và chuyển giao nhiệm vụ phản công chiếm lại tỉnh lỵ Quảng Trị cho Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến.

**Trong tháng 7/1972**, mỗi ngày Không Lực Hoa Kỳ điều động từ 40 đến 60 phi vụ B52, và từ 130 đến 150 phi vụ khu trục cơ phản lực yểm trợ hỏa lực cho quân bộ binh Việt Nam Cộng Hòa tại mặt trận chiếm lại tỉnh lỵ Quảng Trị.

Sau đó, giảm dần hỏa lực từ Không Quân, trong khi gia tăng sử dụng Pháo Binh Việt Nam và Pháo Binh Hoa Kỳ, pháo kích liên tục 24 giờ mỗi ngày, từ ngày này sang ngày kế tiếp, do những phi vụ trinh sát hướng dẫn Pháo Binh bắn vào các vị trí quân Việt Cộng.

**Ngày 13/8/1972**, một bộ chỉ huy của quân Việt Cộng gần công Tây của Cổ Thành, bị oanh tạc cơ B 52 ném bom san bằng, cùng với sự sụp đổ một đoạn bức tường của Cổ Thành.

*Theo tài liệu của quân Việt Cộng, thì trong những ngày này mưa liên tục, các hầm chiến đấu bên trong Cổ Thành bị ngập nước, làm cho các thương binh của họ bị nhiễm trùng, trong khi không có phương tiện và thuốc men điều trị, nên số người chết ngày càng tăng, cùng lúc trận chiến ngày càng ác liệt.*

**Giữa tháng 8/1972**, lực lượng phòng thủ Cổ Thành là Sư Đoàn 325, trong khi **Bộ Chỉ Huy Cổ Thành đặt căn cứ sát mép sông Thạch Hãn**. Nơi đó là một căn hầm khá lớn của tòa hành chánh tỉnh Quảng Trị. Căn hầm này đã bị bom đạn làm đổ nát, gạch đá gỗ sắt sụp đổ ngổn ngang bao phủ cả khu hầm dày tới 5 thước, nhưng một phần căn hầm vẫn còn sử dụng được.

Nơi đây còn là địa điểm tập trung thương binh trước khi chuyển khỏi chiến trường. Tại bến Vượt, nơi chuyển quân giữa hai bờ sông Thạch Hãn, cũng là nơi hứng chịu nhiều trận pháo kích nhất. Nhiều thương binh của ta (quân Việt Cộng) đã bị thiệt mạng bởi bom và pháo kích khi đang vận chuyển khỏi chiến trường. Hai bên bờ bến Vượt, chính là nguồn tiếp vận

duy nhất của ta (Việt Cộng) vào Cổ Thành, khi chiếc cầu sắt đã bị bom phá hủy. Bom và đạn pháo binh, có ngày đã gây thương vong cho một Đại Đội của ta tại bến Vuốt.

Trận chiến thật sự nghiêng về phía địch (Việt Nam và Hoa Kỳ) khi họ kiểm soát được cả ba mặt của Cổ Thành và làm chủ không phận.

**Từ ngày 20 đến ngày 30/8/1972**, mỗi đêm trung bình có từ 40 đến 50 quân lính -đã trừ số người đào ngũ, lạc ngũ hoặc bị thương từ bên kia bờ sông khoảng 35%- để bổ sung số quân lính chết trong Cổ Thành. Trong khi thuyền máy từ Tả Kiên bí mật bơi vào tiếp tế lương thực đạn dược, thuốc men, mặc dù hỏa lực rất mạnh của quân địch \*Việt Nam và Hoa Kỳ) ném bom bắn phá các tuyến thông phòng thủ ngày càng tăng.

**Từ ngày 4 đến 6/9/1972**, liên tục những cơn mưa lớn, nước sông Thạch Hãn lên cao, dòng nước chảy mạnh, ảnh hưởng quan trọng đến công tác bổ sung quân lính và tiếp tế lương thực đạn dược. Có đêm quân lính phải lội qua sông bị trôi dạt theo dòng nước mất tích. Công sự phòng thủ bị sạt lở nhiều. Quân ta (tức Việt Cộng) rút khỏi khu vực Thạch Hãn tây, và khu giáp sông ở thôn Đệ Ngũ, nên tuyến phòng thủ phía nam bị trống. Trung Đoàn Phó Trung Đoàn 48 và một số quân lính bị thương, không di tản được mà phải tạt vào Bộ Chỉ Huy Cổ Thành ở sát mép sông Thạch Hãn.

**Ngày 7/9/1972**, cánh quân của Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi bắt đầu tấn công vào Cổ Thành bằng Pháo Binh và hỏa lực của Không Quân và Hải Quân Hoa Kỳ suốt 48 tiếng đồng hồ. Đồng thời oanh tạc cơ B52 ném bom vào các căn cứ của quân Việt Cộng xung quanh Cổ Thành, trong khi oanh tạc cơ B52 ném bom như rải thảm dọc theo tả ngạn sông Thạch Hãn, khu Nhan Biều - Ái Tử.

Sáng **ngày 9/9/1972**, sau hai ngày hai đêm tấn công bằng hỏa lực, hai Lữ Đoàn 147 và 259 Thủy Quân Lục Chiến, từ ba hướng tấn công vào tỉnh lỵ Quảng Trị và Cổ Thành, với sự yểm trợ của chiến xa, thiết giáp, súng phun lửa. Cùng lúc, Liên Đoàn 1 Biệt Động tấn công vào căn cứ Ních Khê - Nại Cữu, để chặn một cánh quân của Việt Cộng phía Bắc sông Vĩnh Định.

**Ngày 10/9/1972**, Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi tấn công và chiếm lại được khu Mỹ Tây và Trại Giãm.

**Ngày 11 và 12/9/1972**, một Tiểu Đoàn quân Việt Cộng vào được Cổ Thành, tăng cường cho quân phòng thủ.

**Ngày 13/9/1972**, trời mưa lớn lũ lụt, sau 4 ngày "tấn công lán dũi" vẫn chưa vào được Cổ Thành, dù hai Lữ Đoàn Thủy Quân Lục Chiến đã áp sát ba góc Cổ Thành -Nam, Đông Nam, và Đông Bắc- trong khi quân Việt Cộng chống trả dữ dội ở một góc tường chỉ cách khoảng 50 thước,.

**Cùng ngày 13/9/1972**, một cánh quân Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi từ ngã tư Quang Trung - Trần Hưng Đạo mở cuộc tấn công vào khu vực chợ Quảng Trị. Trận chiến đã diễn ra quanh khu vực chợ, dọc theo đường Trần Hưng Đạo ra đến bờ sông. Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi và quân Việt Cộng tranh nhau từng tấc đất, giữa các đồng bê tông đổ nát mà quân Việt Cộng đã biến thành các điểm kháng cự. Cuối cùng, Tiểu Đoàn Thủy Quân Lục Chiến chúng tôi đã chiếm được mục tiêu. Ngay sau đó, tung lực lượng đánh chiếm khu hành chánh gồm Ty Bưu điện, Ty Thanh Niên, Ty Ngân khố, và tiến sát đến dinh tỉnh trưởng, nơi mà quân Việt Cộng bám giữ.

Cánh quân thứ hai của quân lực Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi, tấn công các vị trí phòng ngự của quân Việt Cộng dọc hai bên đường Phan Đình Phùng, sau đó triệt hạ các vị trí phòng ngự tại cơ quan USOM và tòa án tỉnh Quảng Trị. Thanh toán xong các mục tiêu trọng yếu, cánh quân tiếp tục tấn công vào khu vực tòa Hành Chánh Tỉnh và Ty Tiểu Học Quảng Trị, quân Việt Cộng phòng thủ các vị trí này tháo chạy ra hướng bờ sông Thạch Hãn.

**Ngày 14/9/1972**, với sự yểm trợ hỏa của chiến xa sử dụng súng phun lửa bắn dữ dội vào quân Việt Cộng phòng thủ Cổ Thành. **Thủy Quân Lục Chiến** tấn công vào một góc Cổ Thành, nhưng quân Việt Cộng chống trả dữ dội, phải thoái lui lại. Buổi chiều cùng ngày, vẫn Thủy Quân Lục Chiến tấn công vào góc đông nam Cổ Thành, nhưng không vào được Cổ Thành. Khi mặt trời lặn, Thủy Quân Lục Chiến mở cuộc tấn công vào ba góc và vào được Cổ Thành, nhưng chưa kịp bố trí lực lượng, thì quân Việt Cộng đẩy lui ra ngoài.

**Cùng ngày 14/9/1972**, sau khi đánh bật quân Việt Cộng ra khỏi khu vực bệnh viện Quân Dân Y Quảng Trị và trường Bồ Đề, Tiểu Đoàn 1 :”Trâu Điên” vượt qua con suối lúc nửa đêm, rồi dùng mìn Claymore cột vào ngọn những cây tre dài, đưa những cây tre vào các vị trí của quân Việt Cộng phòng thủ Ty Cảnh Sát, rồi bấm nút nổ tung những quả mìn, và xung phong vào chiếm được Ty Cảnh Sát. Trên đà tiến quân, Tiểu Đoàn 1 tiến chiếm luôn các vị trí chung quanh nhà máy điện, trường nữ tiểu học, và doanh trại Cảnh Sát Dã Chiến.

**4 giờ sáng ngày 15/9/1972**, Lữ Đoàn 147 và 158 Thủy Quân Lục Chiến, với sự yểm trợ hỏa lực của Pháo Binh + Chiến Xá với súng phun lửa + Khu Trục Phản Lực Cơ, bắn và ném bom vào Cổ Thành, trong khi từ hướng Đông do Tiểu Đoàn 3, và hướng Tây do Tiểu Đoàn 6, đồng loạt tấn công vào Cổ Thành, và chiếm được một góc Cổ Thành.



**Suốt đêm 15/9/1972**, quân Việt Cộng đã pháo kích dữ dội vào hai cánh quân TQLC để yểm trợ cho lực lượng phòng cố thủ Cổ Thành tìm cách thoát ra khỏi Cổ Thành.

**Gần sáng ngày 16/9/1972**, các cánh quân Việt Cộng còn sống sót đã tháo chạy khỏi tỉnh lỵ Quảng Trị và Cổ Thành Đỉnh Công Tráng.

Vậy là, **Thủy Quân Lục Chiến chúng tôi vừa chiếm lại được Quảng Trị và Cổ Thành Đỉnh Công Tráng, quốc kỳ Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi được kéo lên kỳ đài lúc 8 giờ sáng ngày 16 tháng 9 năm 1972.**

Vài phút sau đó, **Chuẩn Tướng Bùi Thế Lân** -Tư Lệnh Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến- báo cáo lên **Thiếu Tướng Ngô Quang Trưởng** -Tư Lệnh Quân Đoàn 1- là “*Sư Đoàn TQLC đã chiếm được tỉnh lỵ Quảng Trị và Cổ Thành*”.

Thiếu Tướng Ngô Quang Trưởng liền điện thoại về Sài Gòn trình lên **Tổng Thống** và Đại Tướng Cao Văn Viên -**Tổng Tham Mưu Trưởng**- bản tin chiến thắng này.

Tiếp theo là Thiếu Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn 1 gửi Bưu Điện tuyên dương công trạng Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến.



Nhìn lại trận chiến khốc liệt suốt 81 ngày đêm tại Quảng Trị và Cổ Thành, Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi đã dội xuống các vị trí của quân Việt Cộng tổng cộng 120.000 tấn bom, trong đó mỗi ngày có từ 70 đến 90 lượt oanh tạc cơ hạng nặng B52 tham chiến.

Chỉ riêng tuần lễ cuối cùng -từ 9 đến 16/9/1972- Hoa Kỳ yểm trợ hỏa lực mạnh nhất trong suốt cuộc chiến từ 1965 đến cuối năm 1972, đã sử dụng Pháo Binh từ chiến hạm bắn vào 123.725 viên đạn. Trong khi sử dụng đến 2.244 phi vụ oanh tạc cơ hạng nặng B52 ném bom.

### **Những con số tổn thất.**

Theo tài liệu của Việt Cộng thì con số tổn thất của họ như sau:

Trung Đoàn 27 do **Trung Đoàn Trưởng** -sau này là Thượng Tướng Nguyễn Huy Hiệu- kể rằng: *“Khi Trung Đoàn vào Cổ Thành với 1.500 quân là đơn vị tổn thất nặng nhất. Các chốt chiến đấu vòng ngoài đều bị bom đạn địch (Việt Nam và Hoa Kỳ) phá hủy. Trong cùng thời gian, Trung Đoàn 48B thuộc Sư Đoàn 390 phòng thủ tỉnh lỵ Quảng Trị, đã bị tổn thất hơn 80% quân số.*

Trong quyển **“Một Thời Hoa Lửa”** của nhà xuất bản Trẻ, thì: *“Từ ngày 10/9/1972, quân Việt Cộng bị thương vong rất nhiều. Điển hình là hai Tiểu Đoàn mới vào Cổ Thành chỉ hai ngày sau đó đã thương vong gần phân nửa. Trong khi Tiểu Đoàn 4 thuộc Trung Đoàn 95 vào tăng cường Cổ Thành ngày 13/7/1972 với quân số gần đủ, nhưng đến ngày 10/9/1972 đã chết trên 100 người, và bị thương trên 700 (tính cả số bổ sung từng ngày), đến lúc rút ra khỏi Cổ Thành, chỉ còn 12 người không bị thương tích”.*

**Năm 2.008**, Tướng Việt Cộng **Lê Phi Long** nói trong buổi họp của đơn vị, rằng: *“Chiến dịch Quảng Trị kéo dài, thương vong rất lớn, có thể nói là lớn nhất so với tất cả các chiến dịch trong hai cuộc kháng chiến. Mỗi lần nghĩ lại tôi rất đau lòng. Mãi đến bây giờ -2008- tôi và nhiều đồng đội vẫn chưa hiểu vì sao ta phải cố thủ Cổ Thành với một giá quá đắt như vậy?*

**Báo Tuổi Trẻ** của Việt Cộng phát hành tại Sài Gòn ngày **26/7/1998**, có bài viết ngắn của **Tướng Việt Cộng Lê Tự Đồng** –Tư Lệnh mặt trận Quảng Trị và Cổ Thành- như sau:

*“Sau 2 tháng 21 ngày chiếm giữ Quảng Trị và Cổ Thành Đinh Công Tráng, trong hồi ký của tôi phổ biến năm 1997 tại Hà Nội. Trong đó, tôi xác nhận số **tổn thất của bốn Sư Đoàn tham chiến mặt trận này, lên đến hơn 50%**. Riêng tại Cổ Thành với tổng số quân phòng thủ là hơn 10.000 người, đã tổn thất nhiều chưa từng thấy trong suốt cuộc chiến...*

Trong khi theo lời kể của cựu chiến binh Việt Cộng trong Trung Đoàn 27 còn sống sót, thì **“khi vào Cổ Thành với hơn 1.500 quân, nhưng khi thoát ra khỏi Cổ Thành chỉ còn một tiểu đội”** (hơn 10 người)

Vẫn trên báo Tuổi Trẻ, có bài viết dưới đây của một người lính Việt Cộng tên **Lê Bá Dương**:

*“Dòng sông Thạch Hãn chứng kiến chiến dịch gần 3 tháng, dưới những trận mưa bão của bom đạn. Các chiến sĩ của quân ta bám chốt ngăn chặn cuộc phản công tái chiếm Quảng Trị và Cổ Thành, cũng là bảo vệ hành lang để tiếp tế nhân lực và vũ khí qua con sông này tiến vào trận địa Cổ Thành. Đã có hàng ngàn người lính vĩnh viễn nằm lại nơi đáy sông Thạch Hãn ở độ tuổi mười tám đôi mươi!*

Sau chiến tranh, tôi đã trở lại nơi đây, kết bè hoa thả trên dòng Thạch Hãn, con sông như đang còn chứa trong lòng nó hàng ngàn linh hồn liệt sĩ đồng đội, với 4 câu thơ:

*Đò lên Thạch Hãn,, ơi... chèo nhẹ*

*Đáy sông còn đó, bạn tôi nằm*

*Có tuổi đôi mươi, thành sóng nước*

*Vỗ yên bờ, mãi mãi ngàn năm* (đoạn này trên báo Tuổi Trẻ ngày 26/7/1998 trong Wikipedia).

### **Tổn thất của Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi.**

Trận tái chiếm Quảng Trị và Cổ Thành Đỉnh Công Tráng suốt 81 ngày đêm, tổng số tổn thất của chúng tôi là 7.756 Chiến Sĩ đã thương vong.

Theo bài viết của **Trung Tá Trần Văn Hiến** -Trường Phòng 3 Bộ Tham Mưu Sư Đoàn Thủ Quân Lục Chiến-, thì: *“Trong suốt 7 tuần lễ chiến đấu dưới những làn mưa đạn pháo binh nặng nề của quân Việt Cộng, tính trung bình cứ bốn Thủy Quân Lục Chiến có một chiến sĩ hy sinh. Tính từ tháng 6/1972 đến ngày chiếm lại được Quảng Trị và Cổ Thành, Sư Đoàn có 3.658 chiến sĩ hy sinh, và gần 1.600 chiến sĩ bị thương”*.

*Sư Đoàn Nhảy Dù tổn thất khoảng 25% trong số quân tham chiến.* (trích trong Wikipedia)

### **Nhận định.**

Nhìn lại ba trận chiến “Thảm sát Tết Mậu Thận tại Huế đầu năm 1968 + trận chiến Bình Long – An Lộc tháng 4 đến tháng 6/1972 + trận chiến Quảng Trị và Cổ Thành tháng 6 đến tháng 9/1972”, hồ chí minh và các nhóm cầm quyền Việt Cộng thực hiện tham vọng thống trị thế giới của quốc tế cộng sản -Liên Xô- họ coi sinh mạng quân lính của họ, cũng như sinh mạng người dân Việt Nam trong những vùng đất mà họ chiếm đóng, chỉ là một thứ phương tiện chớ không phải con người. Nói rõ hơn, họ đẩy quân lính của họ vào chỗ chết để đạt được mục đích, họ bắn vào người dân khi người dân không chạy về phía họ trong ba trận chiến này nói riêng, và trong suốt cuộc chiến tranh từ đầu năm 1960 đến ngày 30/4/1975 nói chung.

Để đạt đến mục đích, nhóm cầm quyền Việt Cộng từ nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, đã lừa dối người dân của họ bằng cách kêu gọi người dân tham gia quân đội, lên đường vượt Trường Sơn vào chiến trường Miền Nam diệt Mỹ Ngụy, giải phóng người dân bị Mỹ Ngụy áp bức đói khổ đến mức không có chén ăn cơm....

Đảng cộng sản Việt Nam -cũng như các đảng cộng sản trên thế giới còn sót lại- luôn đòi hỏi Công An với Quân Đội bảo vệ đảng, không hề nói đến dân đến nước. Vậy mà trong giáo dục học đường cũng như tuyên truyền trong xã hội, họ luôn miệng nói vì dân ...vì nước ....

### **Kết luận.**

Đó là sự thật của chế độ độc tài + gian trá + tham nhũng + tự cao. Các Anh hãy suy nghĩ với các góc cạnh đắng cay trong cuộc sống xã hội chủ nghĩa đối với dân tộc nói chung, đối với tuổi trẻ Việt Nam nói riêng, bị lãnh đạo Việt Cộng gian manh dối trá lừa gạt từ thể hệ này sang thể hệ khác, tự khắc Các Anh sẽ nhận ra trách nhiệm của người cầm súng bảo vệ đồng bào, bảo vệ tổ quốc, vì **tổ quốc với đồng bào là trường tồn, trong khi bất cứ đảng nào cầm quyền cũng chỉ một giai đoạn của lịch sử.** Vì vậy mà ngày nào đảng

cộng sản Việt Nam còn tồn tại, thì ngày đó toàn dân Việt Nam -kể cả Các Anh và thân nhân Các Anh-.vẫn bị nhóm cầm quyền chà đạp Quyền Làm Người.

**“Cơ hội”** có thể là trong thời gian không xa trước mắt, Trung Cộng suy yếu đến mức mất chỗ dựa cho nhóm cầm quyền Việt Cộng, hoặc nội bộ nhóm cầm quyền Việt Cộng hỗn loạn, chính là lúc Các Anh phải mạnh mẽ đứng lên, đồng bào sẽ đứng lên cùng Các Anh làm nên lịch sử. Vì **Các Anh không đứng lên, sẽ không có quốc gia nào đến Việt Nam giành lại Quyền Làm Người giùm Các Anh đâu.**

Và Các Anh phải hiểu rằng, **“Dân Chủ Tự Do không phải là quà tặng, mà chính dân tộc Việt Nam phải tranh đấu, và Các Anh là thành phần nòng cốt trong cuộc tranh đấu này”**, trong khi Cộng Đồng chúng tôi tị nạn Việt Cộng tại hải ngoại có nhiều điều kiện thuận lợi, với nhiều cách vận động những quốc gia phát triển giúp Các Anh và đồng bào làm nên lịch sử.

**Phạm Bá Hoa - Texas, 1 tháng 4 năm 2025**

Kính mời đọc thêm bài khác của tác giả tại:  
<http://www.vietnamvanhien.org/phambahoa.html>

[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)



An Lạc & Tự Chủ

**VIỆT NAM VĂN HIẾN**

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



**TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 12400 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC**